

Số: 10/2022/QĐST-HNGĐ

Long Thành, ngày 20 tháng 01 năm 2022.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH, TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ vào Điều 212; 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 767/2021/TLST-HNGĐ ngày 31 tháng 12 năm 2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

+ Chị Lã Thị N, sinh năm 1976.

Địa chỉ: Ấp 3, xã A, huyện L, tỉnh Đồng Nai.

+ Anh Lương Nhật T, sinh năm 1976.

Hộ khẩu thường trú: Ấp Tả Giang 2, xã Tây Giang, huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định.

Địa chỉ: Ấp 3, xã A, huyện L, tỉnh Đồng Nai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục:

Ngày 28/12/2021, chị Lã Thị N và anh Lương Nhật T nộp đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn (đơn ghi ngày 20/12/2021).

Ngày 12/01/2022, Tòa án nhân dân huyện Long Thành tiến hành hòa giải để anh chị đoàn tụ nhưng đoàn tụ không thành.

[2] Về nội dung:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Lã Thị N và anh Lương Nhật T thống nhất thuận tình ly hôn.

Về con chung: Không có.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

Về lệ phí Tòa án: Chị N và anh T thống nhất mỗi người chịu 150.000 đồng lệ phí dân sự sơ thẩm.

[3] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải và biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành ngày 12/01/2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không

có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - Về quan hệ hôn nhân: **Chị Lã Thị N và anh Lương Nhật T** thống nhất thuận tình ly hôn.
 - Về con chung: Không có.
 - Về tài sản chung và nợ chung: Đương sự trình bày không có nên không xem xét.
 - Về các vấn đề khác: Không.
2. Về lệ phí Tòa án: **Chị Lã Thị N và anh Lương Nhật T** mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào 300.000 đồng tạm ứng lệ phí **chị N, anh T** đã nộp theo biên lai thu số **0005121** ngày **28/12/2021** của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai. **Chị N, anh T** đã nộp đủ lệ phí.
3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Long Thành;
- UBND xã A (L, Đồng Nai)
- Lưu: Hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đào Minh Hoàng